

Số: 45/BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 05 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế tại kỳ họp thứ 19, HĐND tỉnh Khoá VII

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Pháp chế thẩm tra các tờ trình, báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 19, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VII như sau:

Phần thứ nhất THẨM TRA CÁC BÁO CÁO

I. Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội; công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Ban Pháp chế thống nhất với những đánh giá trong Báo cáo số 258/BC-UBND ngày 25/11/2020 và Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 26/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ban nhận thấy, các báo cáo đã đánh giá đầy đủ về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội; công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Năm 2020, dịch bệnh Covid-19 và hậu quả nặng nề của bão lũ đã ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh. Song với sự nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, năm 2020 tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực, quốc phòng - an ninh giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương kịp thời, đúng kế hoạch; đã thực hiện nghiêm các chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên, duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, làm tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có hiệu quả, điều tra khám phá án đạt tỷ lệ cao¹, không để xảy ra các tình huống bị động, bất ngờ, điểm nóng về an ninh, trật tự. Công tác cải cách hành chính được chú trọng, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước²; công tác tinh giản biên chế đảm bảo lộ trình và đạt tỷ lệ theo quy định; thực hiện tốt việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính ở cấp xã; cơ cấu, tinh gọn bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; kiện toàn một số

¹ Đã khởi tố 502 vụ/644 bị can, giảm 19 vụ/23 bị can so với cùng kỳ năm 2019; tỷ lệ án điều tra, làm rõ đạt 89,8% (tăng 4,2%), trong đó án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 95,2%; triệt phá 08 nhóm tội phạm, bắt 47 đối tượng (tăng 05 nhóm). Các vụ án giết người, cố ý gây thương tích, xâm hại trẻ em... đều được điều tra làm rõ trong thời gian ngắn, bắt, xử lý đúng pháp luật.

² Năm 2019, chỉ số CCHC của tỉnh xếp thứ 28/63 tỉnh, thành trong cả nước (tăng 2 bậc so với năm 2018); chỉ số SIPAS xếp thứ 30, tăng 29 bậc.

chức danh theo quy định³. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý có chất lượng hơn. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả; tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí so với cùng kỳ năm trước⁴.

Tuy vậy, trong lĩnh vực an ninh, trật tự, xây dựng chính quyền và cải cách hành chính vẫn còn một số hạn chế: Tội phạm về trật tự xã hội gia tăng, tính chất và hậu quả vẫn còn nghiêm trọng⁵; tội phạm ma túy diễn biến phức tạp, tình trạng mua bán lẻ các chất ma túy diễn ra nghiêm trọng, xuất hiện nhiều cơ sở kinh doanh karaoke, Internet, nhà nghỉ là nơi tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy, có vụ số đối tượng tham gia đông⁶; buôn lậu, gian lận thương mại vẫn diễn biến phức tạp⁷; vi phạm pháp luật về môi trường gia tăng⁸. Tai nạn giao thông có giảm nhưng số người chết vẫn ở mức cao, nhiều điểm đen về tai nạn giao thông chưa được khắc phục. Kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành mệnh lệnh hành chính ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chưa nghiêm; thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Về nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính năm 2021, Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy; tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; các hoạt động lợi dụng sự khan hiếm và dịch bệnh để trục lợi từ các mặt hàng thiết yếu; các hoạt động khai thác cát trái phép trên sông Hiếu, sông Thạch Hãn; thống kê, rà soát đề có phương án sửa chữa, khắc phục các tuyến đường, cầu cống xuống cấp, hư hỏng, các điểm sạt lở do lũ lụt gây ra, đảm bảo kết cấu hạ tầng giao thông an toàn, thông suốt, phục vụ tốt nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác cứu hộ, cứu nạn và điều kiện đi lại của nhân dân. Kiến nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Bộ Giao thông - Vận

³ Từ năm 2015 đến năm 2021, giảm 2048 chỉ tiêu biên chế, đạt 10,2%; trong năm đã thực hiện 08 đợt tinh giản biên chế đối với 218 chỉ tiêu, chiếm 51,2%, đồng thời cắt giảm 208 chỉ tiêu, chiếm tỷ lệ 48,8%, đạt 100% kế hoạch đề ra. Sau sắp xếp, sáp nhập giảm: 16 đơn vị hành chính cấp xã (Hải Lăng 04, Gio Linh 04, Vĩnh Linh 04, Hướng Hóa 01, Triệu Phong 01, Cam Lộ 01, Đakrông 01) và 283 thôn, bản, khu phố; 26 phòng chuyên môn thuộc sở, ban, ngành; 01 chi cục và 12 phòng chuyên môn thuộc ban, chi cục; 164 đơn vị sự nghiệp công lập. Bầu chức danh Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban HĐND tỉnh.

⁴ Xảy ra 136 vụ tai nạn giao thông, làm chết 85 người, bị thương 84 người; so với cùng kỳ số vụ tai nạn giao thông giảm 11 vụ (-7,4%), số người chết giảm 26 người (23,4%), số người bị thương giảm 20 người (-19,2%).

⁵ Xảy ra 305 vụ, làm chết 05 người, bị thương 84 người, thiệt hại tài sản khoảng 10,4 tỷ đồng (So với cùng kỳ năm 2019 số vụ tăng 06 vụ, số người chết giảm 04 người, số người bị thương tăng 28 người, thiệt hại tài sản tăng 6,3 tỷ đồng). Trong đó: Tội trộm cắp tài sản nổi lên là đối tượng lợi dụng sơ hở trong công tác bảo vệ của các cơ quan, doanh nghiệp để đột nhập trộm tài sản; tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản tăng 288%; hoạt động "tín dụng đen" vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất an ninh trật tự, dễ phát sinh tội phạm...

⁶ Đã phát hiện, bắt giữ 180 vụ/239 đối tượng liên quan đến ma túy, tăng 50 vụ so với cùng kỳ năm 2019; toàn tỉnh có 1755 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý, giảm 37 người so với cuối năm 2019 (giảm do đi khỏi địa bàn, di thi hành án). Điển hình phát hiện 02 vụ/73 đối tượng sử dụng trái phép ma túy tại quán karaoke Duyên Hải và quán bar Nonstops (Phường 2, thành phố Đông Hà).

⁷ Phát hiện, bắt giữ 293 vụ/249 đối tượng vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, trị giá hàng hóa thu giữ 11,7 tỷ đồng; xử lý hành chính 202 đối tượng với số tiền phạt 02 tỷ đồng.

⁸ Phát hiện, xử lý hành chính 185 vụ/09 tổ chức, 179 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường, với số tiền 564 triệu đồng (tăng 14 vụ so với cùng kỳ năm 2019).

tải sớm khắc phục các điểm đen, các điểm tiềm ẩn nguy cơ về tai nạn giao thông trên các tuyến quốc lộ⁹.

II. Về một số lĩnh vực công tác khác

1. Báo cáo số 267/BC-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020

Ban Pháp chế thống nhất với những kết quả đạt được trong báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong năm 2020, các cấp, các ngành đã tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vụ, việc tham nhũng. Trong kỳ đã phát hiện 03 vụ, việc có dấu hiệu liên quan đến tham nhũng¹⁰.

Tuy nhiên, Ban nhận thấy công tác này vẫn còn những hạn chế: Việc thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở một số đơn vị cơ sở chưa đạt yêu cầu, tự phát hiện tham nhũng chưa cao; việc công khai minh bạch các hoạt động của hệ thống quản lý nhà nước còn hạn chế, quyền tiếp cận thông tin của người dân và doanh nghiệp chưa được phát huy trên thực tế. Việc phát hiện tham nhũng qua kiểm tra, thanh tra, điều tra còn hạn chế.

Về nhiệm vụ trọng tâm đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới, Ban thống nhất với báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời đề nghị các cấp, các ngành thực hiện đúng quy định việc công khai, minh bạch các chương trình, dự án đầu tư, quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, các dự án khai thác tài nguyên, khoáng sản để nhân dân, các cơ quan, tổ chức giám sát, phòng ngừa tham nhũng. Phát huy vai trò gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời phát hiện, xử lý đúng pháp luật các vụ, việc tham nhũng.

2. Báo cáo số 265/BC-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020

Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020, Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ban nhận thấy, công tác tiếp công dân đã được các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, số lượt công dân đến trụ sở tiếp công dân giảm đáng kể¹¹; lãnh đạo tỉnh đã tăng cường tiếp công dân, quan tâm chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân;

⁹ Điểm tại Km8+450: 300md, Quốc lộ 9; Điểm tại Km0+770: 80md, Km6+115: 170md, Km8+460: 70md, Km8+940: 80md, Km10+620: 70md, Quốc lộ 15 D; Điểm Km 763 + 350 và Km 764 + 300 (Đường liên xã Triệu Giang đầu nối Quốc lộ 1), Km 754+063 (Ngã Tư Sông), Km 735+750 (Tuyến đường tránh khu di tích đôi bờ Hiền Lương), Quốc lộ 1.

¹⁰ Vụ “Tham ô tài sản” xảy ra tại Công ty Cổ phần thương mại Thạch Hãn; Vụ “Lạm quyền trong thi hành công vụ” xảy ra tại xã Triệu Đại, huyện Triệu Phong; Việc công dân tố cáo hành vi nhận lợi ích vật chất của cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình xảy ra tại Phòng PC 03, Công an tỉnh.

¹¹ Tiếp tổng số 832 lượt/955 người/754 vụ việc; so với cùng kỳ năm 2019 số lượt giảm 10,4% (832/929), số người giảm 13,7% (955/1.106), số vụ việc giảm 8,8% (754/827).

các sở, ngành, địa phương đã chú trọng lắng nghe, đối thoại để xem xét, giải quyết từng vụ việc thấu tình, đạt lý, tạo sự đồng thuận của công dân. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng được nâng lên, ngăn ngừa các vụ việc phức tạp, vượt cấp, đông người và không để phát sinh điểm nóng¹².

Tuy vậy, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Sự phối hợp trong việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân giữa các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương có khi chưa chặt chẽ; một số vụ việc đã giải quyết đúng pháp luật, có lý, có tình nhưng công dân vẫn không chấp nhận kết quả giải quyết, thậm chí có những phản ứng gay gắt, có tình khiếu nại, tố cáo kéo dài đến nhiều cấp, nhiều ngành. Cơ sở vật chất và kinh phí tiếp công dân, giải quyết đơn thư còn thiếu so với yêu cầu, nhất là ở chính quyền cấp xã.

Ban Pháp chế thống nhất với những nhiệm vụ trọng tâm nhằm thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới như báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Báo cáo số 266/BC-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về việc thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2020

Ban Pháp chế thống nhất với những kết quả đạt được trong việc triển khai thực thi các Luật, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Ban nhận thấy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động ban hành theo thẩm quyền và triển khai thực hiện theo pháp luật quy định; các sở, ngành, địa phương đã tích cực thực hiện việc kiểm tra, rà soát văn bản; các cơ quan tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các cấp đã làm tốt công tác thẩm định, kiểm tra văn bản, không để xảy ra việc ban hành văn bản trái pháp luật.

Tuy nhiên, kết quả thi hành pháp luật vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Một số chính sách của địa phương ban hành còn chậm; việc rà soát sửa đổi, bổ sung, thay thế một số văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh đã hết hiệu lực, có căn cứ pháp lý mới chưa kịp thời; kinh phí, nguồn lực thực hiện một số nghị quyết chưa đảm bảo; cơ chế phối hợp trong công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát và triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương còn thiếu chặt chẽ.

Ban Pháp chế thống nhất với các kiến nghị, đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời đề nghị các cấp, các ngành khắc phục những hạn chế, tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

¹² Đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính cấp huyện và tỉnh là 45 đơn (32 đơn khiếu nại, 13 đơn tố cáo); đã giải quyết 22/32 đơn khiếu nại, 07/13 đơn tố cáo.

III. Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với những nội dung trong Báo cáo số 1478/BC-VKS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và nhận thấy năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã thực hiện tốt các lĩnh vực công tác, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tăng cường công tác thực hành quyền công tố và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát giải quyết các vụ, việc. Kiểm sát 100% tin báo, tố giác tội phạm; kiểm sát khởi tố, không khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đảm bảo theo quy định của pháp luật; truy tố đúng hạn, đúng tội danh đạt tỷ lệ 100%; không có vụ án bị đình chỉ điều tra do không phạm tội hoặc Viện kiểm sát truy tố mà Tòa án tuyên không phạm tội; công tác kiểm sát các hoạt động tư pháp, công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng chặt chẽ, đúng pháp luật. Ban hành nhiều kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và kiến nghị phòng ngừa chung, đảm bảo sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động tư pháp¹³.

Về nhiệm vụ trọng tâm năm 2021, Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; đồng thời đề nghị ngành tiếp tục kiểm sát có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và khởi tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; chú trọng hơn nữa đến chất lượng kiểm sát hoạt động điều tra và xét xử, không bỏ lọt tội phạm và không oan sai; nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa, kiểm sát chặt chẽ các trường hợp hoãn thi hành án hình sự; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của ngành.

IV. Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với những nội dung trong Báo cáo số 220/BC-TA ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh. Trong năm 2020, Tòa án nhân dân hai cấp đã tập trung giải quyết các vụ, việc trong thời hạn quy định của pháp luật, giải quyết án đạt tỷ lệ cao¹⁴. Chất lượng các bản án, quyết định giải quyết của Tòa án được nâng lên; công tác xét xử án hình sự đảm bảo các nguyên tắc tố tụng, đúng người, đúng tội, hình phạt áp dụng thỏa đáng, có tính giáo dục, răn đe cao¹⁵; án dân sự được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự¹⁶. Các vụ án trọng điểm, án rút gọn được phối hợp giải quyết kịp thời; đã triển khai thực hiện có hiệu quả phiên tòa trực tuyến giữa các cơ quan, đơn vị¹⁷.

Tuy vậy, án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán vẫn còn¹⁸; một số bản án, quyết định gửi cho các cơ quan liên quan còn chậm, chưa đầy đủ. Án

¹³ Ban hành 15 kháng nghị; 64 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm; 16 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm.

¹⁴ Tòa án hai cấp giải quyết 2.500/2.615 vụ, việc, đạt tỷ lệ 95,6% (So với năm 2019 thụ lý tăng 37 vụ); trong đó: TAND tỉnh giải quyết 236/256 vụ, việc, đạt tỷ lệ 92,2%; TAND cấp huyện giải quyết 2.264 vụ, việc, đạt 96%.

¹⁵ Giải quyết 520/522 vụ, với 733 vụ/737 bị cáo, đạt tỷ lệ 99,6%; trong đó: TAND tỉnh giải quyết 98/100 vụ, với 138/142 bị cáo, đạt tỷ lệ 98%; TAND cấp huyện giải quyết 422/422 vụ, với 595/595 bị cáo, đạt tỷ lệ 100%.

¹⁶ Giải quyết 531/604 vụ, việc, đạt tỷ lệ 99,6%; trong đó: TAND tỉnh giải quyết 45/50 vụ, việc, đạt tỷ lệ 90%; TAND cấp huyện giải quyết 486/554 vụ, việc, đạt tỷ lệ 87,7%. Hòa giải thành 223 vụ, việc.

¹⁷ Xét xử 17 vụ án trọng điểm, 01 vụ án rút gọn.

¹⁸ Tổng số án bị hủy do lỗi chủ quan là 19 vụ, chiếm 0,78%.

hành chính tăng¹⁹, việc giải quyết còn gặp khó khăn do nhiều vụ án hành chính Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện (hoặc ủy quyền cho cấp phó tham gia tố tụng) vắng mặt tại phiên đối thoại, phiên tòa nên ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án hành chính.

Về nhiệm vụ trọng tâm năm 2021, Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh; đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng xét xử án hình sự, đảm bảo đúng người, đúng tội, không để xảy ra án oan; giải quyết có chất lượng, đúng thời hạn các vụ, việc dân sự; hạn chế thấp nhất án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, thẩm phán, nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của ngành đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Nghiên cứu, có cơ chế phối hợp với UBND và cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết tốt hơn các vụ án hành chính. Phối hợp với đoàn Hội thẩm nhân dân tổ chức tổng kết công tác Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021; đề xuất nhu cầu số lượng, cơ cấu thành phần Hội thẩm, đề nghị UBMTTQ cùng cấp lựa chọn, giới thiệu cá nhân đủ tiêu chuẩn để Hội đồng nhân dân bầu Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021- 2026.

V. Báo cáo của Cục thi hành án dân sự tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với những nội dung trong Báo cáo số 1098/BC-CTHADS ngày 05/11/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh. Trong năm 2020, ngành thi hành án dân sự tỉnh đã tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thi hành án dân sự; chú trọng việc xác minh, phân loại đúng pháp luật các vụ việc có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành; ra quyết định thi hành bản án, quyết định đúng thời hạn, không để xảy ra sai sót, vi phạm trong quá trình ra quyết định thi hành; tập trung chỉ đạo thi hành các bản án dân sự phức tạp, khó thi hành, các vụ việc có giá trị lớn. Hiệu quả công tác thi hành án dân sự ngày càng được nâng cao²⁰.

Tuy nhiên, hiện còn một số vụ, việc phức tạp, kéo dài, có số tiền thi hành án lớn chưa được giải quyết xong²¹; nhiều đơn vị còn thiếu cơ sở vật chất, phương tiện hỗ trợ nên ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác.

Trong thời gian tới, đề nghị ngành thi hành án dân sự tỉnh thực hiện tốt việc xử lý tài sản được tuyên bảo đảm thi hành án trong các bản án, quyết định của tòa án; ra quyết định thi hành án đúng quy định; xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành đảm bảo chính xác, đúng pháp luật; quan tâm chỉ đạo thi hành án đối với các đơn vị có nhiều án, án phức tạp, kéo dài, án có giá trị thi hành lớn. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành

¹⁹ Tăng 17 vụ; đã giải quyết 41/52 vụ, việc, đạt tỷ lệ 78,8%.

²⁰ Thi hành xong 2.932/3.426 việc có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 86% (tăng 02% so với cùng kỳ năm 2019), vượt chỉ tiêu của Tổng cục giao 04%; số việc chuyển kỳ sau 807 việc, giảm 287 việc (giảm 26%) so với cùng kỳ năm 2019. Thi hành xong 74.710.349.000 đồng/167.785.750.000 đồng có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 45% (tăng 10% so với cùng kỳ năm 2019), vượt chỉ tiêu Tổng cục giao 06%; tổng số tiền chuyển kỳ sau 312.752.338.000 đồng, giảm 56.860.995.000 đồng (giảm 15%) so với cùng kỳ năm 2019.

²¹ 8 vụ, việc kéo dài, có khó khăn vướng mắc.

chính, đẩy mạnh công tác kiểm tra, tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm trong công tác thi hành án dân sự.

Phần thứ hai **THẨM TRA CÁC TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

I. Tờ trình số 5501/TTr-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2021

Sau khi nghiên cứu Tờ trình và dự thảo nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và thẩm quyền

Dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh được xây dựng đảm bảo nội dung, hình thức theo quy định của pháp luật; việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết về Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2021 là đúng quy định.

2. Về nội dung của Nghị quyết

Ban đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành nghị quyết như sau:

2.1. Hưởng lương từ ngân sách: 18.100 chỉ tiêu. Trong đó:

a) Biên chế hành chính: 1.756 chỉ tiêu.

b) Số người làm việc (biên chế sự nghiệp): 16.074 chỉ tiêu, trong đó:

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 13.287 chỉ tiêu;

- Sự nghiệp y tế: 1.966 chỉ tiêu;

- Sự nghiệp văn hóa - thể thao: 333 chỉ tiêu;

- Sự nghiệp khác: 488 chỉ tiêu.

c) Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 199 chỉ tiêu.

d) Biên chế trong các tổ chức hội: 71 chỉ tiêu.

2.2. Hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách địa phương: 56 chỉ tiêu.

2.3. Hưởng lương từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị: Tờ trình, dự thảo nghị quyết về Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh không đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt. Lý do: Điểm đ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định: “ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh...quyết định giao số lượng

người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý”.

3. Một số ý kiến khác

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh việc rà soát, cân đối, điều chỉnh hợp lý biên chế từ nơi thừa đến nơi thiếu; giữa các sở, ban, ngành, huyện, thành phố, thị xã để cơ cấu lại hợp lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, đúng định mức quy định, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, gắn với tinh giản biên chế.

- Không thực hiện việc ký hợp đồng lao động đối với những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên. Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và y tế không thực hiện hợp đồng lao động trên 12 tháng đối với những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là viên chức hưởng lương ngân sách do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên hoặc một phần chi thường xuyên.

II. Về việc bầu bổ sung chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Khoản 2, Điều 83, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và ý kiến của cấp có thẩm quyền, Ban Pháp chế nhận thấy về thủ tục đảm bảo theo quy định và thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh tiến hành quy trình bầu chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 như Tờ trình số 358/TTr-HĐND ngày 03/12/2020 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh “Về việc giới thiệu nhân sự đề bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021”.

III. Tờ trình số 5550/TTr-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết kéo dài thời gian áp dụng một số chính sách quy định tại Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Sau khi nghiên cứu Tờ trình và dự thảo nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và thẩm quyền

Dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh được xây dựng theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình của địa phương.

2. Về nội dung của Nghị quyết

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với những nội dung trong dự thảo nghị quyết; đồng thời đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét đây là nghị quyết kéo dài thời gian áp dụng một số chính sách được quy định tại Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân

dân tỉnh. Vì vậy, việc dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh có sửa đổi, bổ sung một số nội dung là không phù hợp; Ban Pháp chế đề nghị:

- Bỏ Điều 1, Điều 2 trong dự thảo nghị quyết.
- Điểm đ, Khoản 1, Điều 3 dự thảo nghị quyết quy định: Bác sỹ (đào tạo chính quy); đề nghị sửa lại: Bác sỹ.
- Khoản 2, Điều 3 dự thảo nghị quyết quy định: Chính sách hỗ trợ một lần đối với bác sỹ đa khoa được tuyển dụng

Đề nghị không bổ sung: “đơn vị y tế tuyến huyện, tuyến xã, bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh”.

- Điểm b, Khoản 4, Điều 3 dự thảo nghị quyết: Đề nghị không bổ sung: “Trường hợp là người dân tộc thiểu số ngoài khoản hỗ trợ này, được hỗ trợ theo chính sách quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh”.

- Điểm c, Khoản 4, Điều 3 dự thảo nghị quyết quy định: 36 tháng (đề nghị giữ nguyên như Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND: 24 tháng).

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân tỉnh thông qua nghị quyết “Về việc kéo dài thời gian áp dụng một số chính sách quy định tại Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị” trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban.

IV. Tờ trình số 5449/TTr-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị đổi tên khóm Công Thương Nghiệp thành Khóm 5, thuộc thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng và đổi tên các thôn: Nam Hiếu 1, Nam Hiếu 2, Nam Hiếu 3, thuộc xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ

Sau khi nghiên cứu Tờ trình và dự thảo nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và thẩm quyền

- Việc đổi tên khóm Công Thương Nghiệp thành Khóm 5, thuộc thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng và đổi tên các thôn: Nam Hiếu 1, Nam Hiếu 2, Nam Hiếu 3, thuộc xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ đã căn cứ theo đúng quy định của pháp luật.

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Về việc đổi tên khóm Công Thương Nghiệp thành Khóm 5, thuộc thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng và đổi tên các thôn: Nam Hiếu 1, Nam Hiếu 2, Nam Hiếu 3, thuộc xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ” là đúng thẩm quyền và phù hợp với tình hình địa phương.

2. Về nội dung của Nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết, cụ thể:

2.1. Đổi tên khóm Công Thương Nghiệp thành Khóm 5, thuộc thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng

2.2. Đổi tên các thôn thuộc xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ:

- Đổi tên thôn Nam Hiếu 1 thành thôn Vĩnh Đại
- Đổi tên thôn Nam Hiếu 2 thành thôn Nam Hiếu
- Đổi tên thôn Nam Hiếu 3 thành thôn Vĩnh An

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- VP HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Khởi